TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2017/QĐST-KDTM	*Thị xã Hồng Ngự, ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2017/TLST-KDTM ngày 12 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu Th – sinh năm 1966.
  Chủ hộ kinh doanh Phước Th.

Địa chỉ: số nhà 234, đường 30/4, phường A, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Nguyễn Thị Thu Th ủy quyền cho ông Dương Hoàng V - sinh năm 1965.

Theo văn bản ủy quyền số 2153 quyển số 02/2017-SCT/CK,ĐC, ngày 13/9/2017

Địa chỉ: số nhà 249, ấp Nguyễn C, xã Nhị M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Văn Tr – sinh năm 1956.
  Chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr.
  2/ Bà Nguyễn Thị T– sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: số nhà 41, đường Lê Ph, khóm B, phường Th, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn: Ông Dương Hoàng V đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu Th – chủ hộ kinh doanh Phước Th yêu cầu ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr và bà Nguyễn Thị T phải liên đới trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Thu Th – chủ hộ kinh doanh Phước Th số tiền mua nhôm và kính còn nợ số tiền vốn là 288.196.000đ (Hai trăm tám mươi tám triệu một trăm chín mươi sáu ngàn đồng) và không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr và bà Nguyễn Thị T tự nguyện thống nhất liên đới trách nhiệm trả cho

bà Nguyễn Thị Thu Th – chủ hộ kinh doanh Phước Th số tiền mua nhôm và kính còn nợ số tiền vốn là 288.196.000đ (Hai trăm tám mươi tám triệu một trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ khi bà Nguyễn Thị Thu Th – chủ hộ kinh doanh Phước Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr và bà Nguyễn Thị T chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Luật Thương mại.

-Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: ông Dương Hoàng V đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu Th – chủ hộ kinh doanh Phước Th và ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr và bà Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr phải chịu 3.600.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên ông Nguyễn Văn Tr – chủ hộ kinh doanh gia công nhôm, kính Sáu Tr được miễn số tiền nêu trên theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Bà Nguyễn Thị T phải chịu 3.605.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Bà Nguyễn Thị Thu Th – chủ hộ kinh doanh Phước Th được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 9.125.000 đồng (Chín triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai số 14119 ngày 12/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Mai Trinh